

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *182* /UBND

Ba Tơ, ngày *05* tháng 02 năm 2021

V/v ấn định số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử, số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử; thành lập Ban bầu cử ở mỗi đơn vị bầu cử; xác định khu vực bỏ phiếu; thành lập Tổ bầu cử ở mỗi khu vực bỏ phiếu; nội dung liên quan danh sách cử tri

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Ban chỉ huy Quân sự huyện;
- Công an huyện.

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Kế hoạch số 05/KH-UBBC ngày 03/02/2021 của Ủy ban bầu cử huyện về thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 ở huyện Ba Tơ.

Để Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn quyết định ấn định số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử, số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (tại khoản 3, Điều 10); thành lập Ban bầu cử ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (theo khoản 2, 3 Điều 24; Điều 27); Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quyết định khu vực bỏ phiếu (tại khoản 4, Điều 11, Điều 27); thành lập tổ bầu cử (Điều 25) theo Luật định; chủ động trong công tác lập và niêm yết danh sách cử tri; Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Ban chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện thực hiện một số nội dung sau:

I. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

1. Dự kiến số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử, số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đề nghị Ủy ban bầu cử ấn định và công bố **chậm nhất là ngày 04/3/2021** (80 ngày trước ngày bầu cử); đồng thời, gửi quyết định ấn định đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử, số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, nhiệm kỳ 2021 - 2026 về Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nội vụ) **vào ngày 04/3/2021.**

2. Sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, thị trấn, UBND xã, thị trấn quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử, một Ban bầu cử đại biểu HĐND.

- Thành phần Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội và đại diện cử tri ở địa phương; Ban bầu cử HĐND xã, thị trấn có từ 09 đến 11 thành viên (*gồm trưởng ban, các phó trưởng ban và các ủy viên*).

- Quyết định thành lập Ban bầu cử ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND các xã, thị trấn, gửi về Ủy ban nhân dân huyện (*qua phòng Nội vụ*) **vào ngày 14/3/2021**.

3. Dự kiến khu vực bỏ phiếu, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện phê chuẩn; thủ tục đề nghị phê chuẩn khu vực bỏ phiếu gồm: Tờ trình đề nghị phê chuẩn khu vực bỏ phiếu (*nội dung tờ trình đề nghị các nội dung: Khu vực bỏ phiếu; tên thôn, TDP; địa điểm và các nội dung khác liên quan*) và gửi về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) **trước ngày 20/3/2021**.

4. Căn cứ quyết định của UBND huyện (*về việc phê chuẩn khu vực bỏ phiếu*), Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử, để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp.

- Tổ bầu cử: Có từ 11 đến 21 thành viên (*gồm tổ trưởng, thư ký và các ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội và đại diện cử tri ở địa phương*).

- Quyết định thành lập Tổ bầu cử, gửi về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) **trước ngày 01/4/2021**.

Lưu ý:

+ Thành viên của Ban bầu cử hoặc Tổ bầu cử không phải là người ứng cử đại biểu HĐND (*theo Điều 27 Luật bầu cử*).

+ UBND các xã, thị trấn lập danh sách nhân sự thành lập Ban Bầu cử HĐND cấp xã, Tổ bầu cử về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) xem xét, cho ý kiến trước khi quyết định thành lập; thời gian gửi danh sách dự kiến Ban Bầu cử **trước ngày 25/02/2021**; Tổ bầu cử **trước ngày 15/3/2021** (*có phụ lục kèm theo*).

5. Danh sách cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026

- Thời gian niêm yết danh sách cử tri chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử, (*tức trước ngày 13/4/2021 - theo Điều 32 Luật bầu cử*); vì vậy, để chủ động trong công tác niêm yết danh sách cử tri và nắm số lượng cử tri, đề nghị UBND các xã, thị trấn chỉ đạo bộ phận liên quan ở cấp xã thực hiện rà soát, lập danh sách cử tri (*bằng hình thức đánh máy hoặc viết tay*); theo **Mẫu số 33/HĐBC** ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG ngày 18/01/2021 của Hội đồng bầu cử Quốc gia (*hướng dẫn về hướng dẫn mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu và các mẫu văn bản sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026*).

- Báo cáo thống kê số liệu cử tri (có phụ lục kèm theo) theo định kỳ vào **ngày 12 hàng tháng**, bắt đầu từ ngày 12/3/2021; riêng trong tháng 05/2021 báo cáo theo định kỳ 01 tuần/lần (ngoài ra, khi có văn bản của UBBC tỉnh hoặc Sở Nội vụ đề nghị cung cấp số liệu, giao Phòng Nội vụ chủ trì tham mưu thực hiện).

II. Đối với các đơn vị lực lượng vũ trang (Quân sự huyện, Công an huyện)

- Lãnh đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện chủ trì, phối hợp với lãnh đạo Công an huyện thống nhất dự kiến khu vực bỏ phiếu, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện phê chuẩn; thủ tục đề nghị phê chuẩn khu vực bỏ phiếu gồm: Tờ trình đề nghị phê chuẩn khu vực bỏ phiếu (nội dung tờ trình đề nghị các nội dung: Khu vực bỏ phiếu; tên thôn, TDP; địa điểm và các nội dung khác liên quan) và gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) **trước ngày 20/3/2021**.

- Căn cứ quyết định phê chuẩn khu vực bỏ phiếu của Ủy ban nhân dân huyện, Quân sự huyện, Công an huyện quyết định thành lập ở khu vực bỏ phiếu tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp.

- Tổ bầu cử có từ 05 đến 09 thành viên (gồm tổ trưởng, thư ký và các ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó).

- Quyết định thành lập tổ bầu cử gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) **trước ngày 01/4/2021**.

Lưu ý:

+ Thành viên của Tổ bầu cử không phải là người ứng cử đại biểu HĐND (theo Điều 27 Luật bầu cử).

+ Lập danh sách nhân sự thành lập Tổ bầu cử về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) xem xét, cho ý kiến trước khi quyết định thành lập; thời gian gửi danh sách dự kiến Ban Bầu cử **trước ngày 15/3/2021** (có phụ lục kèm theo).

Yêu cầu UBND các xã, thị trấn; Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Thành viên BCD bầu cử huyện;
- Thành viên UBBC huyện;
- BTC Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Vinh

Phụ lục 01
TỔNG HỢP SỐ LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC BẦU CỬ ĐB QUỐC HỘI VÀ HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021 - 2026

| TT | Tên thôn, TDP | Số thôn, tổ dân phố | Đơn vị bầu cử | Khu vực bỏ phiếu | Ban bầu cử | Tổ bầu cử | Dân số (tính đến) | | | | | Cử tri (tính đến) | | | | | Đại biểu được bầu | Đại biểu ứng cử | Ghi chú |
|----|-------------------|---------------------|---------------|------------------|------------|-----------|-------------------------|-----|-----|---------|-------|-------------------------|-----|-----|---------|-------|-------------------|-----------------|---------|
| | | | | | | | Tổng số | Nam | Nữ | DT Kinh | DT TS | Tổng số | Nam | Nữ | DT Kinh | DT TS | | | |
| 1 | Thôn Đá Chát | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 | 900 | 500 | 400 | 400 | 500 | 500 | 200 | 300 | 200 | 300 | 10 | 20 | |
| 2 | Thôn Hương Chiềng | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 800 | 300 | 500 | 400 | 500 | 500 | 200 | 300 | 200 | 300 | 5 | 10 | |
| | Tổng cộng: | 2 | 3 | 3 | 3 | 3 | 1700 | 800 | 900 | 800 | 1000 | 1000 | 400 | 600 | 400 | 600 | 15 | 30 | 0 |

Phụ lục 02
TỔNG HỢP SỐ LIỆU THÀNH VIÊN CÁC TỔ CHỨC PHỤC VỤ BÀU CỬ

| TT | Đơn vị | Ủy ban bầu cử | | | Ban Bầu cử | | | Tổ bầu cử | | | Đoàn KT, GS | | | Tổ giúp việc | | | Các Tiểu ban ... | | | Ghi chú | | |
|----|--------|---------------|----------|--------------|------------|----------|------------|-----------|----------|---------|-------------|-----------|--------|--------------|----------|-------------|------------------|----------|------------|---------|-----------|--------|
| | | Tổng số | Trong đó | | Tổng số | Trong đó | | Tổng số | Trong đó | | Tổng số | Trong đó | | Tổng số | Trong đó | | Tổng số | Trong đó | | | | |
| | | | Chủ tịch | Phó chủ tịch | | Ủy viên | Trưởng Ban | | Phó Ban | Ủy viên | | Tổ trưởng | Tổ phó | | Tổ viên | Trưởng Đoàn | | Phó Đoàn | Thành viên | | Tổ trưởng | Tổ phó |
| 1 | Xã | 0 | | | | 0 | | | | 0 | | | | 0 | | | | 0 | | | | |

